

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-02-2018

“V/v tranh chấp: ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Dung;
2. Ông Lục Kim Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 607/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/QĐXX-HNGĐ ngày 02/01/2018 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: Số 447/2/1, tổ 2, ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố 2, phường H, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2017 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Bé B tự nguyện sống chung, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Bình Dương vào ngày 11/8/2014. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau nên đã sống ly thân, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay mâu thuẫn hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được

nên ông V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Bé B.

Về con chung: Giữa ông V và bà B không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Thị Bé B đối với yêu cầu của nguyên đơn:

Toà án đã triệu tập hợp lệ bà B nhiều lần để làm việc, công khai chứng cứ, hòa giải đoàn tụ và tham gia phiên tòa nhưng bà Nguyễn Thị Bé B vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát có nhận được 01 bì thư có một dấu của Bưu điện đề ngày 25/10/2017, từ người gửi là bà Nguyễn Thị Bé B, bên trong có văn bản trình bày thể hiện nội dung là: Bà Nguyễn Thị Bé B chưa muốn ly hôn ông V vì vợ chồng đang chung sống mà ông V đi ngoại tình nhưng bà B không ghi ngày tháng và cũng không ký tên vào văn bản nêu trên.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì mới.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Bé B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bà B theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Nguyễn Thị Bé B, có đăng ký tạm trú tại phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Bé B tự nguyện sống chung, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Bình Dương vào ngày 11/8/2014, như vậy đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Ông V cho rằng giữa ông và bà B không còn yêu thương nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà B. Kết quả xác minh ngày 02/02/2018 thể hiện: Bà B hiện đang cư trú tại phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; địa phương không biết nguyên nhân mâu thuẫn dẫn tới tranh chấp về ly hôn giữa ông V và bà B vì các bên không thông báo cho địa phương biết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát đã tiến hành triệu tập bà B đến Tòa để hòa giải đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà B không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa. Qua đó cho thấy lời trình bày của ông V là có căn

cứ, bà B không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho các bên ly hôn để trả tự do cho nhau.

[4] Về con chung: Ông V trình bày giữa ông và bà B không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về quyền nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung; bị đơn vắng mặt và không tranh chấp gì về tài sản chung và nợ chung nên Tòa không xem xét.

Từ các phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Ông V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 227, 266 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn V đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Bé B về việc tranh chấp ly hôn.

Ông Nguyễn Văn V được ly hôn với bà Nguyễn Thị Bé B.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông V đã nộp tại biên lai thu số AA/2016/0016467 ngày 15/9/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương

